TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **143** /2025/HSST

Ngày: 16/10/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Huyền**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Tạ Đức Minh**

Ông **Nguyễn Đức Hải**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Vũ Ngọc Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Hà Minh Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2025/HSST, ngày 02 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN HOÀNG ĐỨC N – Sinh năm 1993, HKTT: Thôn D, xã G, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Thôn P, xã G, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông Nguyễn Quốc C và bà Lê Thị T. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 18/7/2025. *(Có mặt)*

2. LÊ VĂN V – Sinh năm 1977, HKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã T, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông Lê Văn H (đã chết). Con bà: Đào Thị B; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con út. Họ tên vợ: Bùi Thị C1. Có 01 con sinh năm 1999.

Nhân thân:

+ Tiền sự: Quyết định số 15 ngày 25/4/2023 của TAND huyện Gia Lâm áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện số 6. Ngày 16/12/2024 chấp hành xong về địa phương, thuộc đối tượng trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số

273/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của Chủ tịch UBND xã Đ, huyện G, TP Hà Nội, thời hạn quản lý 02 năm từ 16/12/2024 đến 16/12/2026.

+ Tiền án: Tại bản án số 53/2008/HSST ngày 13/6/2008, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại 02/9/2010 (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt ngày 18/7/2025 *(Có mặt)*

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:*

1. Bà Lê Thị T – sinh năm 1972

HKTT: Thôn P, xã G, thành phố Hà Nội *(Có mặt)*

2. Ông Hoàng Thế H1 - sinh năm 1986

HKTT: Thôn Đồng Kem, xã Đồng Yên, tỉnh Tuyên Quang

Chỗ ở: Thôn Đông Ngàn, xã Đông Anh, thành phố Hà Nội *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/7/2025, tổ công tác Công an xã T làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ D, đường Ỷ, xã T, TP Hà Nội thì phát hiện Nguyễn Hoàng Đức N và Hoàng Thế H1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ tại túi quần phía trước bên trái N đang mặc có 05 (năm) gói giấy màu trắng bên trong bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, N khai nhận đây là gói ma túy Heroine của N đang mang đi để bán cho H1 nhưng chưa kịp đưa ma túy cho H1 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ. Quá trình kiểm tra Hoàng Thế H1, Cơ quan Công an phát hiện của Hịu số tiền 500.000 đồng. H1 khai nhận đây là số tiền H2 dùng để mua ma túy của N nhưng chưa kịp đưa thì bị Cơ quan Công an kiểm tra. Tổ công tác lập biên bản bắt quả tang đối với Nguyễn Hoàng Đức N về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Thu giữ của N: 05 (Năm) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 xe máy Honda Vision màu xanh đen BKS 29AH-011.80 và 01 điện thoại Iphone 15 màu đen lắp sim 0974038358.

Thu giữ của H1: Tiền Việt Nam: 500.000 đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh lắp sim 0917069111.

Tại cơ quan công an, N khai ở phòng trọ của mình tại thôn P, xã G, TP Hà Nội, N còn cất giấu ma túy, cân tiểu ly và dao lam phục vụ việc bán ma túy. Cơ quan công an tiến hành thân dẫn Nghỉ về phòng trọ số C, tại số nhà B, ngách B, ngõ B, đường Ý, xã G, Hà Nội đã phát hiện, thu giữ vật chứng sau:

- 01 (Một) gói nhỏ màu cam bên trong chứa 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng, N1 khai là ma túy Heroine;

- 01 (Một) cân tiểu ly bên trong 01 túi da màu đen;

- 02 (Hai) dao lam.

Trong quá trình thân dẫn Nghi, Cơ quan công an phát hiện đối tượng Lê Văn V có biểu hiện nghi vấn. Viễn trình bày đang tìm N để mua ma túy Heroine. Viễn giao nộp số tiền 210.000đ (Hai trăm mười nghìn đồng) dự định để mua ma túy. Nghi vấn V là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan công an đã đưa V về trụ sở để làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định số: 4222/KL-KTHS ngày 27/7/2025 của Phòng K, Công an thành phố H kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy màu trắng đều là ma túy Heroine, tổng khối lượng: 0,319 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng (bên ngoài bọc bằng gói màu cam) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,766 gam.

- 02 dao lam và 01 cân điện tử màu đen đều có dính ma túy loại Heroine.

Tại Bản kết luận giám định số: 4217/KL-KTHS ngày 27/7/2025 của Phòng K, Công an thành phố H kết luận:

- Trong mẫu nước tiểu của Lê Văn V và Nguyễn Hoàng Đức N gửi giám định ngày 18/7/2025 đều có tìm thấy ma túy loại Morphine.

Trong mẫu nước tiểu của Hoàng Thế H1 gửi giám định ngày 18/7/2025 không tìm thấy các chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đức N khai nhận: Khoảng 06 giờ sáng ngày 18/7/2025, Nghi một mình đi xe máy ra khu vực trước cửa nghĩa trang thôn L, xã T, Hội N gặp và hỏi một người đàn ông lạ mặt để mua ma túy Heroine với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Người đàn ông này đồng ý và đưa lại cho N 01 gói nhỏ màu cam bên trong là 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng. Nghi đem số ma túy mua được về phòng trọ, mục đích khi có khách hỏi mua thì sẽ dùng dao lam cắt và cân tiểu ly chia thành các gói nhỏ bán kiếm lời. Vào khoảng 09 giờ 15 ngày 18/7/2025, khi N đang ở phòng trọ tại thôn P, xã G, TP Hà Nội thì có một nam thanh niên (quá trình điều tra biết là Hoàng Thế H1) dùng số điện thoại 0917069111 gọi đến số điện thoại của N là 0974038358 để hỏi mua ma túy Heroine với số tiền là 500.000 đồng, N đồng ý và hẹn H1 đến ngõ D đường Ỷ, xã T, TP Hà Nội để giao dịch. Sau đó, N lấy dao lam cắt và cân tiểu ly chia một phần gói ma túy ban đầu ra thành 05 (Năm) gói giấy nhỏ màu trắng cất giấu vào túi bên trái phía trước quần Nghi đang mặc rồi một mình điều khiển xe máy Honda Vision BKS: 29AH - 011.80 từ phòng trọ đến điểm hẹn. Khi đến nơi, N nhìn thấy H1 đang đứng ở ven đường. Nghi tiến lại gần thì H1 đếm tiền chuẩn

bị đưa cho N và N đang chuẩn bị đưa ma túy thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị can N1 phù hợp với lời khai người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Lê Văn V khai nhận: Qua thông tin bạn bè xã hội, V biết N có bán ma túy. Khoảng 10 giờ 15 ngày 18/7/2025, do cần sử dụng ma túy Heroine, V mang theo số tiền 210.000 đồng đi đến phòng trọ của N để mua ma túy thì bị Cơ quan công an phát hiện và đưa về trụ sở làm việc. V khai không có mối quan hệ với N, đã nhiều lần mua ma túy của N nên biết nơi trọ của N. Đối với số tiền 210.000 đồng Cơ quan công an thu giữ, V khai mục đích định dùng 200.000 đồng mua ma túy Heroine của N, còn 10.000 đồng để mua xilanh kim tiêm để chích ma túy. Viễn nghiện ma túy Heroine từ năm 2003, đã đi cai nghiện nhiều lần nhưng không bỏ được, đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Viễn thường xuyên mua ma túy để sử dụng, tần suất sử dụng khoảng 4 lần/01 tuần. Viễn sử dụng ma túy Heroine lần gần nhất là vào 17/7/2025 ở nhà mình tại thôn Đ, xã T, TP Hà Nội. Lời khai nhận tội của bị cáo V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy phù hợp kết luận giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu của V và tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 24 tháng 09 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố bị cáo **Nguyễn Hoàng Đức N** về tội: *Mua bán trái phép chất ma tuý* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và **Lê Văn V** về tội: *Sử dụng trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo đều khai nhận thống nhất toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng Đức N** mức án từ **42 – 48** tháng tù;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Đề nghị xử phạt bị cáo **Lê Văn V** mức án từ **26 – 30** tháng tù

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong kín bên trong là: 05 (Năm) gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng là ma tuý loại Heroine, tổng khối lượng ban đầu là 0,319gam (đã trích mẫu: 0,069gam, còn lại 0,250gam);

+ 01 (Một) phong bì niêm phong kín bên trong là: 01(Một) gói bọc màu cam, 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma tuý loại Heroine, tổng khối lượng ban đầu là 0,766 gam (đã trích mẫu: 0,063gam, còn lại 0,703 gam);

+ 01 (Một) phong bì sạch, dán kín. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hoàng Đức N, cán bộ niêm phong, giám định viên và hình dấu Công an xã T bên trong gồm: 01 cân điện tử màu đen, 02 dao lam đều dính ma tuý loại Heroine, 01 túi da màu đen;

- Đề nghị tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động Iphone 15 màu đen lắp sim số 0974038358 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hoàng Đức N;

+ 01 (Một) điện thoại di động Vivo màu xanh lắp sim số 0917069111, đã qua sử dụng;

+ Số tiền 500.000đ (Năm tăm nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Thế H1;

+ Số tiền 210.000 đ (Hai trăm mười nghìn đồng) thu giữ của V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đều rất ân hận về hành vi của bản thân, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh trụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với nhau, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 18/7/2025 tại ngõ D, đường Ỷ, xã T, TP Hà Nội, bị cáo Nguyễn Hoàng Đức N có hành vi tàng trữ trái phép 0,319 gam ma tuý Heroine mục đích để bán cho Hoàng Thế H1 và 0,766 gam ma tuý Heroine tại phòng trọ ở thôn P, xã G, TP Hà Nội mục đích để bán kiếm lời cho khách nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an phát hiện, kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng. Tổng khối lượng ma túy Heroine Nghi phải chịu trách nhiệm hình sự là: 1,085 gam. Bị cáo Lê Văn V là đối tượng trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của Chủ tịch UBND xã Đ, huyện G, TP Hà Nội thời hạn quản lý 02 năm từ 16/12/2024 đến 16/12/2026 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroine vào ngày 17/7/2025 tại thôn Đ, xã T, TP Hà Nội.

Hành vi của bị cáo **Nguyễn Hoàng Đức N** đã phạm tội: *Mua bán trái phép chất ma tuý* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo **Lê Văn V** đã phạm tội: *Sử dụng trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo với tội danh trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh nghiêm trọng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội. Bị cáo N cũng nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song với vì mục đích lợi nhuận mà đã bất chấp pháp luật và cố tình vi phạm. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- **Về nhân thân**:

+ **Bị cáo Nguyễn Hoàng Đức N:** có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

+ **Bị cáo Lê Văn V:** có nhân thân xấu.

Tiền sự: Ngày 25/4/2023 TAND huyện Gia Lâm áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện số 6. Ngày 16/12/2024 chấp hành xong về địa phương, thuộc đối tượng trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 273/QĐ-UBND

ngày 16/12/2024 của Chủ tịch UBND xã Đ, huyện G, TP Hà Nội, thời hạn quản lý 02 năm từ 16/12/2024 đến 16/12/2026.

Tiền án: Tại bản án số 53/2008/HSST ngày 13/6/2008, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại 02/9/2010 (Đã xóa án tích).

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Nguyễn Hoàng Đức N hiện là lao động chính trong gia đình, bố mẹ bị cáo ly hôn từ khi bị cáo còn nhỏ, bị cáo sống cùng bố nhưng bố bị cáo thường xuyên đi làm xa có xác nhận của địa phương, do đó được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong kín bên trong là: 05 (Năm) gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng là ma tuý loại Heroine, tổng khối lượng ban đầu là 0,319gam (đã trích mẫu: 0,069gam, còn lại 0,250gam);

+ 01 (Một) phong bì niêm phong kín bên trong là: 01(Một) gói bọc màu cam, 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma tuý loại Heroine, tổng khối lượng ban đầu là 0,766 gam (đã trích mẫu: 0,063gam, còn lại 0,703 gam);

+ 01 (Một) phong bì sạch, dán kín. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hoàng Đức N, cán bộ niêm phong, giám định viên và hình dấu Công an xã T bên trong gồm: 01 cân điện tử màu đen, 02 dao lam đều dính ma tuý loại Heroine, 01 túi da màu đen;

- Tịch thu, sung Ngân sách nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động Iphone 15 màu đen lắp sim số 0974038358 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hoàng Đức N;

+ 01 (Một) điện thoại di động Vivo màu xanh lắp sim số 0917069111, đã qua sử dụng;

+ Số tiền 500.000đ (Năm tăm nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Thế H1;

+ Số tiền 210.000 đ (Hai trăm mười nghìn đồng) thu giữ của V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6]. Các vấn đề khác:

Qua xác minh, xác định nhân thân của V: Tại Quyết định số 15 ngày 25/4/2023 của TAND huyện Gia Lâm, V bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ cở cai nghiện bắt buộc thời hạn 19 tháng. Viễn chấp hành xong quyết định trên và về địa phương ngày 16/12/2024. Theo Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của Chủ tịch UBND xã Đ, huyện G, TP Hà Nội, V là đối tượng trong diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú, thời hạn 02 năm từ 16/12/2024 đế 16/12/2026.

Đối với hành vi Nghi bán ma túy cho V: Quá trình điều tra, V khai không có quan hệ gì với N, V mua ma túy của Nghi nhiều lần nhưng không nhớ rõ ngày, tháng cụ thể, số ma túy đều đã sử dụng hết. Lần gần nhất vào trưa ngày 17/7/2025, V trực tiếp mua 01 gói ma túy Heroine giá 100.000 đồng của N, sau đó V đã sử dụng hết số ma túy này. Không có ai tham gia cùng, biết, chứng kiến việc V mua ma túy của N rồi sử dụng. Qua rà soát không phát hiện camera tại khu vực V trình bày mua ma tủy của N. Nghi khai không có quan hệ với Lê Văn V, không bán ma túy cho V. Việc N bị bắt quả tang bản ma túy cho H1 nêu trên là lần đầu tiên N bán ma túy Heroine. Qua đối chất, bị can N, V giữ nguyên lời khai. Do đó không đù căn cứ chứng minh N đã bán ma túy cho V để xem xét xử lý.

Đối với Hoàng Thế H1: Tại thời điểm bắt người phạm tội quả tang đối với N, H1 chưa đưa tiền và nhận ma tuý của N. Qua kiểm tra, H1 âm tính với chất ma tuý. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với H1.

Đối với đối tượng bán ma tuý cho N: N khai mua ma tuý của một người đàn ông lạ mặt, không quen biết, không rõ thông tin lai lịch. Do đó, không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với 01 xe máy Honda Vision, màu xanh-den, BKS: 29AH-011.80, số máy: JK03E-5543143, số khung: RLHJK0349RZ-107943 tạm giữ của N: Qua tra cứu, xe có đăng ký tên Nguyễn Hoàng Đức N. N khai xe máy trên là của mẹ đẻ là Lê Thị T (sinh năm: 1972, HKTT: Thôn P, xã G, TP Hà Nội) mua mới vào khoảng tháng 04/2024. Do bà T bị mất căn cước công dân nên nhờ Nghi đứng tên đăng ký xe hộ. Việc Nghi sử dung xe máy liên quan đến hành vi mua bán trái phép ma túy vi phạm pháp luật, bà T không biết và không liên quan. Bà T khai báo phù hợp với lời khai của N và đề nghị nhận lại tài sản chiếc xe máy trên. Qua xác minh, xác định xe máy trên không phải vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý trao trả chiếc xe máy trên cho bà T theo quy định.

[7]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng Đức N** phạm tội: Mua bán trái phép chất ma tuý, bị cáo **Lê Văn V** phạm tội: Sử dụng trái phép chất ma túy.

1.Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; các Điều 135, 299, 326, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng Đức N 04** (bốn) năm tù; thời hạn tù được tính từ ngày bắt 18/7/2025.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; các Điều 135, 299, 326, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn V 03** (ba) năm tù; thời hạn tù được tính từ ngày bắt 18/7/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong kín bên trong là: 05 (Năm) gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng là ma tuý loại Heroine, tổng khối lượng ban đầu là 0,319gam (đã trích mẫu: 0,069gam, còn lại 0,250gam);

+ 01 (Một) phong bì niêm phong kín bên trong là: 01(Một) gói bọc màu cam, 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma tuý loại Heroine, tổng khối lượng ban đầu là 0,766 gam (đã trích mẫu: 0,063gam, còn lại 0,703 gam);

+ 01 (Một) phong bì sạch, dán kín. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hoàng Đức N, cán bộ niêm phong, giám định viên và hình dấu Công an xã T bên trong gồm: 01 cân điện tử màu đen, 02 dao lam đều dính ma tuý loại Heroine, 01 túi da màu đen;

- Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động Iphone 15 màu đen lắp sim số 0974038358 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hoàng Đức N;

+ 01 (Một) điện thoại di động Vivo màu xanh lắp sim số 0917069111, đã qua sử dụng;

+ Số tiền 500.000đ (Năm tăm nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Thế H1;

+ Số tiền 210.000 đ (Hai trăm mười nghìn đồng) thu giữ của Lê Văn V.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Hà Nội)

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016//UBTVQH ngày 14/01/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng Đức N và Lê Văn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo Bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người liên quan vắng mặt kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- PV06 - Công an TP Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Hà Nội;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương Huyền